TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: **94**/2022/HSST
Ngày: 15/6/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phúc
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Minh Thủy;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Loan.

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Tố Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2022/HSST ngày 01/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

TRẦN NGỌC A - sinh ngày: 10/5/1975; giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú : Số 28, ngõ 6, chợ N, phường C, Ba Đình, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Đăng T; con bà: Nguyễn Thị L; Vợ: Trần Thị Khánh P; có 02 con (sinh năm 2005 và 2011); Tiền án: 01; Tiền sự: 02 (đã hết thời hiệu). Về nhân thân: Bản án số 220/HSST ngày 25/9/2021, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 12/01/2022 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Trần Ngọc A(án tích chưa xóa). DCB số 123 lập ngày 28/3/2022 tại Công an quận Thanh Xuân. Tạm giữ ngày 19/3/2022; tạm giam ngày: 28/3/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Chị Đinh Thị Kim T- sinh 2002; Trú tại: 26/131/3/69a đường H, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị Khánh P- sinh năm 1981. Trú tại: Số 28, ngõ 6, đường H, phường C, Ba Đình, Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h30 ngày 19/3/2022, Trần Ngọc A chuẩn bị cờ lê và kìm rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM Angel 100 màu ghi, BKS: 29P2-9349 từ nhà tại địa chỉ Số 28, ngõ 6, đường H, phường C, Ba Đình, Hà Nội đi lang thang qua các tuyến phố với mục đích trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài. Đến khoảng 19h cùng ngày, khi Ngọc A đi đến khu vực tòa nhà A Khương Mai- Thanh Xuân- Hà Nội thì phát hiện tại vỉa hè trước siêu thị TopsMarket tầng 1 tòa nhà có dựng 01 xe máy điện nhãn hiệu JVC XMEN F1 màu đen bạc mang BKS: 19MĐ6-011.02; SK: HKUMKBT94715; SM: 00W190500436 của chị Đinh Thị Kim T (Sinh năm: 2002, trú tại: Xóm T- huyện N- Thanh Sơn- Phú Thọ) không khóa xe và không có người trông giữ. Ngọc A điều khiển xe máy sang khu vực vỉa hè và dựng trước bảo tàng Phòng không- Không quân đối diện tòa A, sau đó đi bộ sang đường và tiến lại gần chiếc xe máy điện dùng hai tay cầm vào tay lái của xe máy điện đẩy xe xuống đường. Khi Ngọc A dắt chiếc xe máy điện ra đầu ngõ 21 đường N chuẩn bị đấu điện khởi động xe thì bị người dân phát hiện, bắt quả tang và báo cho công an phường Khương Mai.

* Cơ quan công an thu giữ của Trần Ngọc A:

+ 01 xe máy điện nhãn hiệu JVC XMEN F1 màu đen bạc, BKS: 19MĐ6-011.02; SK: HKUMKBT94715; SM: 00W190500436 xe đã qua sử dụng, không gương chiếu hậu, không giỏ

+ 01 cờ lê bằng kim loại đã qua sử dụng, kích thước chiều dài 10cm

+ 01 kìm bằng kim loại đã qua sử dụng, phần gọng kìm bọc nhựa đen, kích thước chiều dài 15cm

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100 màu ghi, BKS: 29P2-9349.

+ 01 điện thoại di động Realme C12, số Imei 1: 869532055981312, số Imei 2: 869532055981304, lắp sim số 0337446764

+ Số tiền 10.000.000đồng

Tại cơ quan điều tra, Trần Ngọc A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐGTX ngày 23/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Xuân, UBND quận Thanh Xuân, kết luận: 01 xe máy điện nhãn hiệu JVC XMEN F1 màu đen bạc mang BKS: 19MĐ6-011.02; SK: HKUMKBT94715; SM: 00W190500436 mua mới năm 2019 (đã qua sử dụng) trị giá 7.000.000 đồng. Chiếc xe máy điện trên qua xác minh đăng ký xe mang tên Đinh Văn H (bố đẻ chị T), ông H cho con gái sử dụng để đi lại. Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã trao trả chiếc xe trên cho ông Đinh Văn H, ông H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100 màu ghi, BKS: 29P2-9349, qua xác minh chủ đăng ký xe mang tên Trần Quốc T. Anh T mua chiếc xe trên vào năm 2003, năm 2010 do không có nhu cầu sử dụng T đã cho vợ chồng Trần Ngọc A(anh ruột) quản lý và sử dụng. Chiếc điện thoại di động Realme C12, số Imei 1: 869532055981312, số Imei 2: 869532055981304, lắp sim số 0337446764 thu giữ của Ngọc A qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã trao trả cho chị Trần Thị Khánh Phượng (vợ Ngọc A) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100 màu ghi, BKS: 29P2-9349 và 01 điện thoại di động Realme C12, số Imei 1: 869532055981312, số Imei 2: 869532055981304, lắp sim số 0337446764. Chị Phượng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với 01 cờ lê bằng kim loại đã qua sử dụng, kích thước chiều dài 10cm và 01 kìm bằng kim loại đã qua sử dụng, phần gọng kìm bọc nhựa đen, kích thước chiều dài 15cm, Ngọc A sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Đối với số tiền 10.000.000đồng, Ngọc A khai là tiền vợ đưa để đóng tiền lãi Ngân hàng.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKSTX ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân- thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Avề tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân sau khi phân tích, đánh giá toàn bộ tình tiết nội dung vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm); điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 56 ; Điều 38 - Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án số 220/HSST, ngày

25/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án từ 21 (hai mươi mốt) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù. Do bị cáo không có nghề nghiệp, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173- Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 47 – Bộ luật hình sự, Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cơ lê bằng kim loại đã qua sử dụng, kích thước chiều dài 10cm ; 01 kìm bằng kim loại đã qua sử dụng, phần gọng kìm bọc nhựa đen, kích thước chiều dài 15cm. Trả lại cho chị Trần Thị Khánh P số tiền 10.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định :

Khoảng 19h00 ngày 19/3/2022, tại vỉa hè trước siêu thị T tầng 1 tòa nhà A, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội, bị cáo Trần Ngọc A có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của bị hại đã chiếm đoạt 01 xe máy điện nhãn hiệu JVC XMEN F1 màu đen bạc mang BKS: 19MĐ6-011.02; SK: HKUMKBT94715; SM: 00W190500436, của chị Đinh Thị Kim T. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 7.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự của Nước CHXHCN Việt Nam.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, đã được pháp luật giáo dục nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, lười lao động, thích hưởng thụ nên tiếp tục lao vào con đường phạm tội, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Nhân thân bị cáo xấu, có 02 tiền sự (đã hết thời hiệu); 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa chấp hành án). Phạm tội lần này xác định là tái

phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự. Chính vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

**Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo không có nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu JVC XMEN F1 màu đen bạc mang BKS: 19MĐ6-011.02; SK: HKUMKBT94715; SM: 00W190500436 qua xác minh đăng ký xe mang tên Đinh Văn H (bố đẻ chị T), ông H cho con gái sử dụng để đi lại. Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã trao trả chiếc xe trên cho ông Đinh Văn H. Ông H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100 màu ghi, BKS: 29P2-9349, qua xác minh chủ đăng ký xe mang tên Trần Quốc T. Anh T mua chiếc xe trên vào năm 2003, năm 2010 do không có nhu cầu sử dụng T đã cho vợ chồng Trần Ngọc A(anh ruột) quản lý và sử dụng. Chiếc điện thoại di động Realme C12, số Imei 1: 869532055981312, số Imei 2: 869532055981304, lắp sim số 0337446764 thu giữ của Ngọc A qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã trao trả cho chị Trần Thị Khánh Phượng (vợ Ngọc A) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel 100 màu ghi, BKS: 29P2-9349 và 01 điện thoại di động Realme C12, số Imei 1: 869532055981312, số Imei 2: 869532055981304, lắp sim số 0337446764; chị Phượng đã nhận lại chiếc xe này, nên HĐXX không xét.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo Trần Ngọc Avề tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

**Về xử lý vật chứng* :

- Đối với 01 cờ lê bằng kim loại đã qua sử dụng, kích thước chiều dài 10cm và 01 kìm bằng kim loại đã qua sử dụng, phần gọng kìm bọc nhựa đen,

kích thước chiều dài 15cm, bị cáo đã sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng, thu giữ của bị cáo Trần Ngọc A. Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngọc A trình bày số tiền 10.000.000 đồng là của chị P đưa cho bị cáo để trả lãi Ngân hàng, bị cáo đề nghị trả lại cho chị P. Tại phiên tòa chị P xác nhận nội dung trên, chị Phượng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho chị được nhận lại số tiền 10.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của chị, để chị trả lãi Ngân hàng. Xét thấy yêu cầu của chị Phượng là có căn cứ, nên trả lại cho chị Phượng số tiền này.

**Về án phí và quyền kháng cáo* : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Trần Ngọc A** phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

2. Áp dụng : Khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52 ; điểm s khoản 1, Điều 51 ; Điều 56 ; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

- Áp dụng: Điều 47- Bộ luật hình sự ; Điều 106, 136, 331, 333- Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 3, khoản 1 Điều 21, Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, ban hành kèm theo.

2.1. Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc A 01 (một) năm tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 220/2021/HSST, ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội. **Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2022.

2.2. Hình phạt bổ sung : Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Trả lại cho chị Tràn Thị Khánh P số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Vật chứng hiện đang được lưu giữ (*theo biên bản ủy nhiệm chi ngày 02/6/2022 của Công an quận Thanh Xuân cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo tài khoản số 3949.0.1049183 tại Kho bạc Nhà nước Thanh Xuân).*

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê bằng kim loại đã qua sử dụng, kích thước chiều dài 10cm và 01 kìm bằng kim loại đã qua sử dụng, phần gọng kìm bọc nhựa đen, kích thước chiều dài 15cm. Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2022 giữa Công an quận Thanh Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân).*

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo; bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Phúc